

GS.TS.VS NGUYEN KHANH TOAN



Sinh ngay: 1.8.1905

Mat ngay: 9.12.1993

Dang vien Dang Cong san Viet Nam.

Que quan: Thanh phđ Vinh, Nghe An.

Quá trình học tập, công tác:

Thứ trƯng Bō Giáo dục (1946 - 1960); Bì thu Dang Doan bō Giao dục (1946 - 1960); Phđ chu nhiem Uy ban Khoa hoc Nha nƯc (1960); Chu nhiem Uy ban Khoa hoc Xa hoi Viet Nam (1965 - 1982); Chủ tịch Hoi SỬ hoc Việt Nam (1958 - 1993); Uy vien Hoi dong Trung Ưng Cai each Giao duc lan thứ III (1964 - 1986); Uy vien Ban giai thƯng Nha nƯc va giai thƯng Ho Chi Minh; Dai bieu Qu'c hoi khda II va khoa III; Uy vien dƯ khuyet Ban Chap hanh TW Dang (1960).

DƯd nhan hoc vì Tien sĩ nam 1931.

Vien sĩ Vien Han lam Khoa hoc CHDC Đứс (1975). Vien sĩ Vien Han lam Khoa hoc Lien Xo (1976).

Mot so ket qua ve nghiên ciu khoa hoc:

Chỉ dao bien soan cac cong trinh Nha nƯc: "*Lich sử Viet Nam*" (2 tap), "*Lich sit vdn hgc Viet Nam*" (2 tap), "*Tong tap vdn hgc*" (42 tap), "*Từ dien tieng Viet*", "*Ngữ phđp tieng Viet*" (1983); nhieu bai viet tren eac bao trong va ngoai nƯc.

Khen thưởng:

Huy chƯng 100 nam ngay smh Lenin; Huan chƯng hiiu nghi giữa cac dan tộc (1958); 2 Huy chƯng Dimitrop; Huy chƯng Nha nƯc Tiệp Khắc; Huan chƯng Ho Chi Minh (1984); Giai thƯng Ho Chi Minh (truy tang nam 1996).

NGƯỜI KIẾN TRÚC SỬ TRONG GIAI ĐOẠN ĐẦU CỦA NỀN GIAO DƯNG CÁCH MẠNG

Một buổi sáng mùa đông Hà Nội, đôi lap hoàn toàn với không khí nhộn nhịp của phố phường, trong căn phòng nhỏ ấm cúng của số nhà 42 Tang Bat Ho, tôi cùng phụ nhân cũ GS.VS Nguyễn Khanh Toàn - bà Đào Bích Ngọc, bồi hồi ôn lại những kỷ niệm về ông. Căn phòng nhỏ 15m² này là nơi có giao sư đã nhiều năm sống và làm việc. Bước vào căn phòng này, dù anh không biết chủ nhân của nó là ai, anh vẫn cảm nhận được một không gian rộng mở của trí thức và sự giản dị của chủ nhân bởi một tủ sách lớn với rất nhiều chủng loại, một bàn làm việc đồ sộ, một chiếc giường nhỏ, tất cả đều đã cũ nhưng vẫn cùng nhau sống. Dạy biết là một kho tư liệu anh và gia đình bao gồm hàng nghìn tài liệu dạy áp sự kiện hoạt động, sáng tạo của ông GS.VS Nguyễn Khanh Toàn mà người vợ thân yêu của ông đã nhiều năm nay dạy công sư tư tưởng và sắp xếp theo đúng thứ tự thời gian và theo từng chủ đề riêng. Để xem hết số anh ấy phải mất nhiều ngày nhưng anh sẽ hiểu tháng năm chỉ có thể lấy đi sức khỏe sinh học của GS.VS Nguyễn Khanh Toàn nhưng không thể lấy đi niềm sáng tạo, tình yêu khoa học, tình yêu cuộc sống đã gắn bó với ông trong suốt gần một thế kỷ của cuộc đời. Người lại đau an thời đại lịch sử mà ông cùng thế hệ của mình đi qua cùng in đậm trong cuộc đời, sự nghiệp của ông.

Vào những năm đầu thế kỷ XX, sau khi đạt học vị tiến sĩ trên toàn bộ đạt được tại, thạc sĩ Pháp đi vào thời kỳ binh định, một thời kỳ kéo dài đến 30 năm và cũng phải đương đầu với những phong trào đấu tranh yêu nước mới của nhân dân Việt Nam. Cách mạng Việt Nam trong thời kỳ này đã gia nhập vào trào "phương Đông thức tỉnh" với một xã hội đôi mới và một phong trào cách mạng mang nội dung mới. Đó là sự kết

hợp đấu tranh giải phóng dân tộc với đấu tranh giành quyền dân chủ. Song song với phong trào đấu tranh vì tranh con tiếp diễn như phong trào Yên Thế, đã có những cuộc vận động cách mạng có tính chất dân chủ tư sản như phong trào Đông Du (1904 - 1908), Đông Kinh Nghĩa Thục (1907), Duy Tân (1906 - 1908). Ngay 1.8.1905, tại thành phố Vinh, Nghệ An, trong một gia đình nhà nghèo, Nguyễn Khanh Toàn cất tiếng chào đời. Vào khoảng 1914 - 1915, khi mới lên 10 tuổi, Nguyễn Khanh Toàn đã trong thay cảnh nhà tan cửa nát, cha đi tù, nên chồng chất Nhà nghèo nên anh lớn phải bỏ học đi làm, mẹ dặt may anh em về Huế (là quê nội), anh hai bị kết án 9 tháng tù vì tham gia bãi khóa. Người dân Huế với những cuộc đấu tranh anh dũng là những người thay đầu tiên dạy Nguyễn Khanh Toàn tập đọc cuốn sách cuộc đời đầu tiên của một dân tộc nô lệ. Và cũng từ đó Nguyễn Khanh Toàn bắt đầu biết yêu và biết ghét.

Nếu như lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đi về Luân Đôn của Lenin đi với vận đề thuộc địa đã khiến Người sáng nên chiêng nao vì đã tìm thấy *"đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta"*, thì Nguyễn Khanh Toàn cũng có những tình cảm tương tự khi được đọc những tác phẩm *"Le Paria"* và *"Bản án chế độ thực dân Pháp"* của Nguyễn Ái Quốc được bị mất đưa vào Việt Nam. Năm 1926, vì những hoạt động chống Pháp, mặc dù học rất giỏi nhưng sau khi tốt nghiệp Trường Cao đẳng Sư phạm Đông Dương, ông không được bổ nhiệm làm việc ở bất cứ một trường công nào. Từ đó Nguyễn Khanh Toàn bắt đầu cuộc đời hoạt động cách mạng theo con đường mà Nguyễn Ái Quốc đã mở ra cho cách mạng Việt Nam gần hai thập kỷ trước đó, con đường đi từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa cộng sản. Rồi Hà Nội vào Sài Gòn, được một số anh em tri thức trong đó có Hà Huy Tập đồng ý, eo vu, ông đi sang ra chủ trì một cơ quan ngôn luận làm diễn đàn cho lớp thanh niên cách mạng, vừa làm chủ nhiệm, kiêm chủ bút tờ *"Le Nha que"*. Mới ra được số đầu, do nội dung tuyên bố kích thích lòng ái quốc, đặc biệt là việc bắt và đưa Phan Bội Châu vào an trú tại Huế dưới sự giám sát của triều đình Huế, thì bị thông đọc Nam Kỳ ra lệnh đình chỉ và bắt giam Nguyễn Khanh Toàn.

Đến đầu năm 1927, ông bị xử án treo. Trong thời gian bị tạm giam tại khám lớn Sài Gòn, ông đã trở thành ban chiến đấu thân thiết với Nguyễn An Ninh. Ngay sau đó luật sư Phan Văn Trùng mới ông làm chủ bút báo L'Annam. Đây là tờ báo cổ anh hùng cả miền Trung, miền Bắc và Pháp. Tờ báo công khai tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản, nói về tình hình Liên Xô, đang toàn bộ tuyên ngôn của Đảng Cộng sản của Mã và Ăngghen, cả ngời cộng xã Quang Châu, lên án cuộc chinh chiến Trùng Gidi Thạch và cũng với Hà Huy Tập, Trần Huy Liệu tổ chức lễ truy điệu Ludwig Van Can. Một lần nữa, Nguyễn Khanh Toàn lại bị giác Pháp bắt và xử 2 năm tù án treo. Sau sự việc này ông bị trục xuất Huế nhưng Tho'ng đốc Trung Kỳ cũng không muốn nhận ông. Năm 1928, Nguyễn Khanh Toàn đi đến xin đi Pháp. Nhờ nhờ được cái gái trong mắt, Tho'ng đốc Nam Kỳ chấp nhận ngay.

Năm 1929, Nguyễn Khanh Toàn sang học tại Trùng Đảng Liên Xô theo gidi thiếu của Đảng Cộng sản Pháp. Năm 1930, Quốc tế Cộng sản gidi thiếu ông làm nghiên cứu sinh sử học và nhận học vị tiến sĩ tại Khoa Sử, Đại học Phụng Đông (Liên Xô), quê hùng của Caeh mang thàng Mudi. Tại đây, ông được đào tạo một cách cổ bản về chủ nghĩa Mác - Lenin và tham gia Quốc tế Cộng hội do và Quốc tế Cộng sản về các vấn đề Đông phương. Ông đã dịch một số sách của Lenin sang tiếng Việt và dịch tài liệu của ta sang tiếng Nga, tham gia soạn sách giáo khoa cho học sinh của ta từ Việt Nam sang học. Bên cạnh đó ông đã tham gia đấu tranh quyết liệt để thả Tống Bì thu Quốc tế Cộng sản Dimitrop; để nghị Đảng Cộng sản Pháp giúp để bọn thực dân Pháp không xử tù các tù chính trị của ta đang bị giam giữ ở Côn Đảo. Do đó cũng không đồng ý tích cực, Nguyễn Khanh Toàn đã được Quốc tế Cộng sản giao trọng trách là Phó Ban Đông Dương. Cũng tại đây, Nguyễn Khanh Toàn cũng dịp được gặp gỡ Nguyễn Ái Quốc, được Nguyễn Diên đạt, bị đặng. Năm 1931, ông gia nhập Đảng Cộng sản và trở thành một trong những học trò ưu tú của của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Năm 1939, ông được điều động về Trung Quốc hoạt động với nhóm Cộng sản Việt Nam ở Dien An. Tại đây ông tham gia giảng dạy Khoa Lịch sử cách mạng thế gidi và Khoa tiếng Nga

vdi bi danh Hoang Chinh Quang. Sau Caeh mang tng Tam 1945, Nguyen Khanh Toan trđ ve nước và dUdc Trung Uđng Dang giao nhiem vu giang day Triet hoc và Chu nghĩa Mac - Lenin tại các lớp huan luyen can bo. Nam 1946, Nguyễn Khanh Toan dUdc bo nhiem lam Thii trUđng Bo Giao due, kiêm Bí thư Đảng - Đoàn. Nam 1960, ông được cử làm Phđ chủ nhiem Ủy ban Khoa học Nhà nUdc. Nam 1962, ông tiếp tục giii chức vụ Thứ trUđng Bo Giao due. Tii năm 1965 đến năm 1982, sau khi Ban Khoa học Xa hoi tách khỏi Ủy ban Khoa học Nhà nUdc để đổi thành Viện Khoa học Xa hoi rồi Ủy ban Khoa học Xa hoi (nay là Trung tâm Khoa học Xa hoi và Nhân văn Qu'c gia), Nguyễn Khanh Toan dUdc bo nhiem lam Chủ nhiem cđ quan nghiên cứu khoa học này cho đến ngày nghỉ hưu. Ông là Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung Uđng Đảng khóa III (1960 - 1976), đại biểu Quốc hội các khóa II và III (1960 - 1971).

Trong quá trình hoạt động each mang ciia mình, đ Nguyễn Khanh Toan hai yêu tố' khoa học và each mang hoa quyền vào nhau và gần gũi chặt chẽ. Do yêu cầu each mang, do cUđng vì công tác, GS. Nguyễn Khanh Toan đã tham gia vào nhiều lĩnh vực. Cuộc đời hoạt động của ông từ khi về nUdc sau Cách mạng tháng Tám 1945 đến khi vĩnh biệt chúng ta là cả một sự nghiệp khoa học to lớn phục vụ each mang, phục vụ nhân dân trong đó nổi bật lên sự nghiệp giao due và sự nghiệp khoa học xa hoi - nhân văn.

Vdi tam nhìn xa trong rơng "một dân tộc dốt là một dân tộc yếu", sau Caeh mạng tháng Tám 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trUđng xây dựng lại nền giao due Việt Nam. 95% dân số bị mù chữ, mỗi huyện một trUđng cấp I, vài tỉnh chung nhau một trUđng cấp II, cả nUdc chỉ vài trUđng cấp III toàn cấp, cả Đông DƯđng chung nhau một trUđng đại học gồm vài ba trăm sinh viên, phần lớn là ngành Luật và ngành Y. Thúc trạng giao due của nUdc ta lúc đó qua là một bài toán cực kỳ khđ khăn cho những ai có trách nhiệm đƯa nền giao due each mang từ một xuất phát điểm như vậy tiến lên nhanh, phục vụ đắc lực cho kháng chiến và kiến qu'c. NgƯđi dUdc giao dam trách nhiệm vụ nặng nề ấy khđng ai khác chính là Nguyễn Khanh Toan. Thúc

te da cho thay ong hoan toan xiong dang vdi long tin cay cua Chu tich Ho **Chí Minh**. Nam 1950, vdi tinh than trach nhienm cao, GS. Nguyen Khanh Toan da cieng cac dong chi eia minh thiet ke cuoc cai **cách** giao **duc** lan **thứ** nhât. Cuoc cai **cách** giao due lan **thứ** nhât cd tinh chat toan dien. Ngoai nganh giao due pho thong cđn cd he thong bo **túc** van hoa va he tho'ng giao due cao ding. Bo **túc** van hoa tien hanh song song vdi viec tiep tuc thanh toan nan mu chii. De dap **ứng** đưoc nhu cau ve so' **lượng**, he tho'ng giao due pho thong chuyen sang giao **duc** **phổ** thong 9 nam, tam thđi **lùi** mot bUdc cho gon nhe. Vdi.phUdng cham "hoc di doi vdi hanh", nang cao trinh do van hoa ket hdp vdi lao dong san xuat, day manh phat trien giao **duc** d cac vieng dan toe thieu so', tat ca cac mon hoc d cac cap tieu hoc, trung hoc, dai hoc deu dUdc giang day **bằng** tieng Viet, ngay trong khđi **lửa** chien tranh, cuoc cai **cách** giao **duc** da dat dUdc nhiing ket qua to **lớn**. Dđ la sU van dung sang tao phUdng cham *dđn tgc, khoa hgc, dai chiing* cua Dang trong De cUdng van hoa nam 1943 vao viec xay dUng nen giao **duc** Viet Nam. Sau khi mien Bac dUdc hoan toan giai phđng, sU nghiiep **cách** mang cua Viet Nam dđi hđi phai dUa nen giao due nUdc nha len mot trinh do phat trien mđi, ca ve noi dung va to chiic, kip thđi dap **ứng** yeu cau cua lich sii. Nam 1960, cuoc cai **cách** giao **duc** lan thđi hai dUde tien hanh. Noi dung cuoc cai **cách** lan **thứ** hai la sU sap nhap he tho'ng giao **duc** d **vùng** giai phđng vao he tho'ng giao due cua ta va nang thđi gian hoc d bac pho thong len 10 nam. ChUdng trinh hoc cac cap dUdc cai tien, sach giao khoa dUdc soan lai cho phii hdp. Ben canh dđ bai bo che do trUdng tU thuc, bien trUdng tu thuc thanh trUdng dan lap. Cuoc cai **cách** lan nay dUdc thUe hien nhanh gon, khong gay mot xao tron **lớn** nao trong nganh giao **duc**. Qua *đo* GS. Nguyen Khanh Toan da the hien nhiing **chủ** trUdng het **sức** mem deo, uyen chuyen, luon luon lam sao cho chii quan phii hdp vdi khach quan, bien nen giao due thUc dan, phong kien cđm coi trđ thanh mot nen giao **duc** each mang, sdm đưoc xa hoi thiia nhan la mot bong hoa cua che do. Diing nhu GS.TS Nguyin Canh Toan nhan **xét**: "*GS.VS Nguyin Khđnh Todn là linh hon cua cđi cdch gido duc lần thit nhđt (1950) vd cđi cdch gido due lan thit hai (1960)...*,kien **trúc** sU

những thành lợi trong giai đoạn đầu của sự nghiệp giáo dục của ông mang đến ông ta".

Cũng trong thời gian đó, vào năm 1955, sau khi miền Bắc hoàn toàn giải phóng, Đảng ta đã chủ trương thành lập Trường Ngoại ngữ nhằm đào tạo cán bộ ngoại ngữ, trường hết là đối ngoại, phiên dịch, phục vụ các chuyên gia nước ngoài sang giúp Việt Nam tái thiết đất nước. Thứ trưởng Bộ Giáo dục Nguyễn Khánh Toàn chính là hiệu trưởng đầu tiên của nhà trường. Dù sự nghiệp của ông, mặc dù với một vốn chất nghèo nàn, đối ngoại cán bộ chủ yếu dựa vào sự chuyên gia giỏi và truyền giảng là sinh viên vừa tốt nghiệp từ Trung Quốc về, nhà trường đã cho ông vượt qua những năm tháng khó khăn nhất. Sau hai năm, những cán bộ ngoại ngữ, phiên dịch tiếng Nga, tiếng Trung đầu tiên của ta đã tỏa đi mọi miền Tổ quốc, góp phần không nhỏ vào công cuộc khôi phục nền kinh tế bị tàn phá nặng nề sau chiến tranh. Đến năm 1958, Trường Ngoại ngữ đã sáp nhập và trở thành Khoa Ngoại ngữ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Năm 1967, trước nhu cầu cán bộ giảng dạy ngoại ngữ ngày càng cao, Trường Đại học Sư phạm ngoại ngữ đã được thành lập trên cơ sở 4 khoa ngoại ngữ của Đại học Sư phạm Hà Nội và ngày nay chính là Trường Đại học Ngoại ngữ thuộc ĐHQGHN.

Sau khi chuyển sang nghiên cứu khoa học xã hội, ông trở thành một trong những người góp phần khai sinh ra các bộ môn khoa học xã hội, đề xuất nhiều chủ trương trong nghiên cứu và tổ chức nghiên cứu khoa học theo hướng phục vụ thực tiễn. Là Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam đầu tiên và suốt 17 năm gần đây (1965 - 1982), ông đã cống hiến hết sức mình cho việc lãnh đạo khoa học xã hội cả về tổ chức và học thuật. Những kế hoạch nghiên cứu ngắn hạn và lâu dài được xét duyệt và phản ánh thành hiện thực. Những công trình quan trọng nhất của ủy ban lúc đó đều được GS.VS Nguyễn Khánh Toàn chỉ đạo và trường được ông chủ trì thảo luận để biên soạn rất công phu, có đến hàng trăm trang. Những công trình nghiên cứu của ông, dù thuộc môn khoa học xã hội nhân văn nào, cũng đều tham mưu tình Đảng, tình khoa học, đều mang dấu ấn của một tư duy mặc xit sâu sắc. Theo GS.VS Nguyễn Duy Quý: *"Phương pháp luận nghiên cứu mặc xit của GS.VS Nguyễn*

Khanh loan đã *trở thành* mgt mau mUc de các nha nghiên cUu khoa hgc xd hoi - nhan vdn d nUdc ta thuoc cdc the he hgc tap, noi theo". Tuy nhiên, 17 nam diing dau mot cd quan khoa hoc lớn ciing la khoang thđi gian khong it thang tram. Thđi ky nay trong dđi song chinh tri - xa hoi ciing nhU hoc thuat eiia nUde ta, ben canh dong chii lưu la each mang va tien bo, cdn cd khong it dong nUdc niu keo sU phat trien di len eua dat nUdc, tao ra tinh trang tri tre keo dai va ehi cham dứt khi chien lược doi mdi toan dien ciia Dai hoi Dang VI đưóc dUa ra. Trong boi canh ay, ca hoe thuyet chinh tri va niem tin, ca ly luan khoa hoc va con dUdng phat trien của dân toe deu diing trUde nhiing thử thách. Doi ngii can bo eiia Uy ban Khoa hoc Xa hoi Viet Nam da manh hdn len qua thđi ky nay. Dudi sU lanh dao của Chu nhien Nguyen Khanh Toan, doi ngu. can bo của Uy ban da nhanh chđng hoa minh vào trao lưu doi mdi. Ong da neu tam gUdng sang ve tU duy doc lap, khong phu thuoc vào ly thuyet, sach vd, luon gan ly luan vđi thUc tien khi di tim lời giai cho các van de khoa hoc. Vđi tam nhin xa trong rong, GS. Nguyen Khanh Toan da kien nghi thanh lap cd quan khoa hoe nghien cứu ve Dong Nam A, chii trUdng nen lap vien Nghien cứu Trung Quoc hoc ed nhien vu nghien cứu toan dien ve Trung Quoc, trong khi vẫn cd y kien cho rằng viec nghien cứu Dong Nam A la viec ciia các ed quan chinh tri, ngoai giao va ehi can nghien cứu Trung Quoc de tim hieu chinh sach eua nUde nay vđi the gidi va vđi nUde ta. Ong da tiing dau tranh nhieu nam de bao ve các chii trUdng diing dân eiia minh va thiic day thanh lap them mot so' vien nghien cứu chuyen ngành thuoc Uy ban Khoa hoc Xa hoi Viet Nam.

Su nghiệp khoa hoc của GS.VS Nguyen Khanh Toan khong the tđm tất trong mot vai trang ngan gon. Ong la mot hoe gia uyen tham, mot nha bac hoe vđi kien thiie vừa bao quat, viia chuyen sau trong các lĩnh vUc *Sử hgc*, *Vdn hgc*, *Triet hgc*, *Ngon ngu hgc*, *Ddn tgc hgc*, *Luat hgc*, *Gido đuc hgc*, va cd vo'n hieu biet phong phú ve van hoa phUdng Dong ciing nhU phưong Tay. Ong da chỉ dao bien soan de cUdng bo: "*Lich sử Viet Nam*" (2 tap, 1971), "*Lich sit vdn hgc Viet Nam*" (tap I, 1970, 1971, 1976 va 2004), "*Tđng tap vdn hgc*" (tron bo 42 tap, 2000), "*Từ dien*

tiếng Việt", "Ngất pháp tiếng Việt" (1983). Trong đó, cần nhận mạnh thêm **rằng** cuốn "Lịch sử Việt Nam" tập I gồm 8 chương ghi thiếu lịch sử Việt Nam từ nhà nước Văn Lang đến giai đoạn suy sụp các chế độ phong kiến thế kỷ XVIII, **nửa đầu** XIX, phong trào **cách** mạng nông dân Tây Sơn và cuộc đấu tranh thống nhất đất nước, bảo vệ độc lập dân tộc đã được những người yêu sử nồng nhiệt đón nhận bởi các luận chứng lịch sử được chứng minh một cách sinh động, phong **phú** bằng khảo cổ học. Đặc điểm nổi bật trong những công trình nghiên cứu của ông là tình cảm đậm đà, vốn hiểu biết sâu rộng thể hiện qua sự phân tích sâu sắc truyền thống, bản sắc, các nhân vật anh hùng, tài năng văn hóa của đất **nước**, những giá trị nhân văn của Việt Nam. Ông đã truyền cảm lòng yêu lịch sử dân tộc, yêu nhân dân tham thiết cho các thế hệ thanh, thiếu niên Việt Nam. Bên cạnh đó, ông còn viết nhiều công trình nghiên cứu riêng tập trung vào một số **lĩnh** vực mà ông am hiểu hơn cả là lịch sử và văn hóa như: "Về nhân xét về **thời** kỳ từ cuối Lê đến đầu nhà Nguyễn Gia Long" (1954), "Đại **cương** về văn học sử Việt Nam" (1954), "Văn đi đến tấc trong cách mạng văn san" (1960), "Xung quanh một số văn đi vì văn học và giáo dục" (1972) và một số bài viết, bài phát biểu về các tác giả **lớn** của văn học dân tộc như: Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, Nguyễn Đình Chiểu, Hồ Chí Minh...

Đặc biệt, GS. Nguyễn Khanh Toàn là một trong những người đầu tiên đề xuất nghiên cứu từ thời Hồ Chí Minh. Ngay sau khi Chiết tịch Hồ Chí Minh từ trần năm 1969, trong DU thảo luận hướng nghiên cứu khoa học **gửi** lên Trung Ương Đảng, GS. Nguyễn Khanh Toàn đã đề nghị cần **xúc** tiến nghiên cứu từ thời Hồ **Chí** Minh, xem đó là cơ sở cho sự phát triển lý luận Mác - Lênin và sự sáng tạo của dân tộc **cách** mạng Việt Nam.

Như vậy, viết thông thạo các **thứ** tiếng Pháp, Nga, Anh, Trung, GS. Nguyễn Khanh Toàn là một tài năng sáng cho cần bộ khoa học trong việc học tập ngoại ngữ và **sử** dụng ngoại ngữ như một điều kiện thiết yếu để mở rộng tầm hiểu biết trong nghiên cứu khoa học. Đồng thời, ông cũng là một tài năng sáng về tinh thần lao động, sáng tạo không mệt mỏi cho đến tận

nhiing nam cuoi cuoc ddi. Tinh từ nam 1926, nam bai bao dau tien ciia ong xuất hiện, cho đến khi qua ddi, GS. Nguyễn Khanh Toàn đã có trên 500 bài viết bằng nhiều thứ tiếng được đăng tải trên các báo trong và ngoài nước, trong đó nhiều bài mang tính định hướng đang trên các tạp chí của Đảng và các tạp san ngành.

Ông là Viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học Liên Xô và Viện Hàn lâm Khoa học CHDC Đức. Với phẩm chất của một chiến sĩ cách mạng, sự uyên thâm của một học giả có uy tín, sự nhạy bén trong quan hệ ngoại giao, ông đã tạo được nhiều mối quan hệ tốt đẹp về khoa học xã hội giữa Việt Nam và các nước xã hội chủ nghĩa.

GS.VS Nguyễn Khanh Toàn không còn nữa nhưng hình ảnh của ông còn sống mãi mãi tâm trí, trí tuệ của một nhà trí thức mà lẽ sống của cuộc đời hoạt động cách mạng và khoa học hơn 60 năm luôn hướng tới lý tưởng vì mục tiêu phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân./.

Nguyễn Thanh Tu